

Bản án số: 49/2018/HS-ST
Ngày 27-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hưng Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Minh

Ông Mai Tuấn

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trần Long là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Từ Sĩ Trần Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

NGÔ THỊ B, sinh năm: 1951 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Giữ xe; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô T (chết) và bà Trần Thị R (chết); có chồng tên Lê Văn H, sinh năm: 1946 và 03 người con, lớn nhất sinh năm: 1967, nhỏ nhất sinh năm: 1977; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (có mặt)

- Người bào chữa cho bị cáo B: Bà Đinh Thị N - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- Bị hại: Bà Hứa Thị X, sinh năm: 1960; nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Ông Hứa Thanh K - Luật sư Văn phòng Luật sư N thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn T, sinh năm: 1970; nơi cư trú: Khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

2. Anh Huỳnh Minh H, sinh năm: 1987; nơi cư trú: Khu phố 1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (có mặt)

3. Bà Nguyễn Trần Ngọc U, sinh năm: 1977; nơi cư trú: Khu phố 6, phường K, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 27-01-2018, tại khu vực cổng số 01 chợ P thuộc khu phố 5, phường K, thành phố P xảy ra vụ xô xát đánh nhau giữa anh Huỳnh Minh H và ông Võ Văn T. Thấy vậy, bà Hứa Thị X (mẹ ruột của anh H) và Ngô Thị B (họ hàng của ông T) đi ra can ngăn thì xảy ra mâu thuẫn, sẵn có ca nước trà nóng đang cầm trên tay nên Ngô Thị B tạt vào người bà X. Hậu quả làm bà X bị bỏng ở vùng tay trái, cổ, vai trái nên phải đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 33/TgT ngày 10-4-2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận: Sức khỏe bị giảm do thương tích gây nên hiện tại cho bà Hứa Thị X với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%, cụ thể:

“Vùng cổ bên trái ra sau chằm có vết bỏng có nền đỏ sẫm màu không liên tục kích thước (9x11)cm, ảnh hưởng thẩm mỹ. Vùng vai trái xuống ngực trái có mảng bỏng có nền đỏ sẫm màu không liên tục kích thước (23x9)cm. Mặt trước 1/3 trên cánh tay trái có mảng bỏng nền đỏ sẫm kích thước (1,5x1,7)cm. Mặt trước 1/3 trên cẳng tay trái có vết bỏng nền đỏ sẫm màu không liên tục kích thước (6,5x4)cm. Mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái có vết bỏng nền đỏ sẫm màu không liên tục kích thước (6x3)cm. Tổng diện tích bỏng vùng cổ, ngực, vai và tay trái là 20% diện tích cơ thể. Cơ chế hình thành vết thương: Do bỏng nước sôi gây nên”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Thị B đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”.

Bản cáo trạng số: 57/CT-VKSPR ngày 03 tháng 7 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Ngô Thị B về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo B đồng ý bồi thường cho bị hại bà Hứa Thị X số tiền 1.790.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch tiêu hủy 01 ca nhựa màu xanh, dung tích 02 lít. Đây là chiếc ca bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo B: Đồng tình về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố; về phần hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết như bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc diện hộ cận nghèo. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp 1.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo.

- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát; đề nghị Hội đồng xét xử khi lượng hình xem xét cho bị cáo các tình tiết như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp 1.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Ngoài ra, xem xét cho bị cáo là người cao tuổi, hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, chưa có tiền án, tiền sự và tại phiên tòa bị cáo đã xin lỗi người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo, bị hại không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Thị B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, cụ thể: Khoảng 09 giờ ngày 27-01-2018, tại khu vực cổng số 01 chợ P thuộc khu phố 5, phường K, xuất phát từ vụ xô xát đánh nhau giữa anh Huỳnh Minh H (con bà X) và ông Võ Văn T (họ hàng bị cáo B) dẫn đến mâu thuẫn giữa bị cáo B và bà X. Ngô Thị B đã dùng chiếc ca nhựa màu xanh bên trong có nước trà nóng mới pha tạt vào người bà Hứa Thị X làm bỏng vùng cổ, ngực, vai và tay trái gây nên thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết định khung là dùng hung khí nguy hiểm theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã nộp 1.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm để bồi thường cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cũng xem xét bị cáo là người cao tuổi, có hoàn cảnh khó khăn, thuộc hộ cận nghèo, chồng bị cáo đã già yếu không có nghề nghiệp. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, ý kiến của Luật sư, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại áp dụng quy định tại Điều 54 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt và không cần thiết cách ly khỏi xã hội mà cho hưởng án treo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích và tiền công lao động là 1.790.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và bị hại đề nghị Tòa án ghi nhận thỏa thuận trên. Xét thấy sự thỏa thuận này phù hợp pháp luật nên công nhận. Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo B đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0003882 ngày 05-7-2018 và số 0003884 ngày 25-7-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để thi hành khoản tiền bồi thường cho bị hại bà Hứa Thị X.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 chiếc ca nhựa màu xanh, dung tích 02 lít mà bị cáo sử dụng gây án. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Do bị cáo Ngô Thị B thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thị B phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị B 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Thị B cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 357; khoản 2 Điều 468; Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại với bị cáo, cụ thể: Bị cáo Ngô Thị B phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Hứa Thị X số tiền 1.790.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 1.000.000 đồng mà bị cáo B đã nộp theo các biên lai thu tiền số 0003882 ngày 05-7-2018 và số 0003884 ngày 25-7-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận để bồi thường cho bị hại bà Hứa Thị X.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ca nhựa màu xanh, dung tích 02 lít. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận ngày 05-7-2018.

Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Thị B.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa;
- UBND phường Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hưng Dũng